

LỄ THẬT VỀ SỰ TIN ĐẾN DANH CHÚA JÊSUS CHRIST

Bài 6 - Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này không phải để đoán xét, nhưng để cứu chuộc (tiếp theo).

Phần 3 - Người tin Chúa phải làm gì để linh hồn mình được cứu chuộc?

Trước khi chúng ta bước vào suy gẫm những sự mâu nhiệm của Lễ thật được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật, thì chúng ta phải nhận biết ý nghĩa của ngôn ngữ được chép trong Kinh-Thánh, liên quan đến mục đích mà chúng ta phải hiểu biết để thực hành, vì Lời của Đức Chúa Trời là Luật pháp, là con đường dẫn linh hồn chúng ta đến với Đức Chúa Jêsus Christ - Đấng đã tạo nên muôn vật và là Đấng cứu chuộc loài người, mà linh hồn của chúng ta phải đạt tiêu chuẩn một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, nghĩa là mỗi một công dân của nước thầy tế lễ phải thông thạo Luật pháp của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép.

Giê-rê-mi 31:33-34: Đức Giê-hô-va phán: Đây là giao ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp Ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân Ta. Chúng nó ai nấy sẽ chẳng dạy kẻ lân cận mình hay là anh em mình, mà rằng: Hãy nhận biết Đức Giê-hô-va! vì chúng nó thấy đều sẽ biết Ta, kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó, và chẳng nhớ tội chúng nó nữa.

1 Phi-e-rơ 2:1-10: Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa nguyên chất của Lời, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rỗi linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thiêng liêng, làm chức tế lễ thánh, dâng dâng của tế lễ thiêng liêng, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Đây, Ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Lời, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.

Trước khi trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh báo các môn đồ của Ngài, cũng là sự cảnh báo tới các Hội-Thánh của Ngài về các giáo sư giả, các tiên tri giả, là công cụ của ma quỷ, sẽ đến để cám dỗ những người được chọn, mà những sự cám dỗ đó không phải chỉ là những sự thuộc về nhục dục, tiền bạc, quyền lực, danh vọng hư không, mà là những lời dối gạt, để khiến người ta hiểu sai ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, dẫn người ta đến sự mất đức tin vào Luật pháp của Đức Chúa Trời, chối bỏ các mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, cùng chối bỏ các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, mà hậu quả của những sự đó là dẫn linh hồn người ta đến sự hư mất đời đời.

Vì đức tin đến bởi sự người ta nghe, là nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, mà ý nghĩa của Lời đây không chỉ là các Lời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, mà là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là Lời mà những người tin Chúa sẽ được nghe, khi họ tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, tức là Luật pháp đã được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh.

Ma quỷ là quân trộm cướp, là loài quỷ quyết như sư tử rống, ngày đêm rình mò những người tin Chúa và những người mang chức vụ chăn bầy, để tìm kiếm cơ hội để cướp giết và huỷ diệt loài người, như nó đã làm với Ê-va và A-đam ngày xưa vậy. Ma quỷ nhận biết những sự tham muốn danh vọng và quyền lực hư không mà người ta đã tỏ qua lời nói, hành động thường ngày của người ta và chúng biết cách lừa dối loài người sa vào bẫy của tội lỗi. Ma quỷ biết Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng công bình, trong Ngài không có sự tây vị và Ngài là Đấng không coi kẻ có tội là vô tội, nên chúng đã kích động và xúi giục những người tin Chúa không có kính sợ Đức Chúa Trời, nhưng lại ham muốn địa vị, danh vọng hư không, khiến những người đó bỏ qua các mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời về sự chỉ định những người nào được giữ chức vụ thầy tế lễ, mà ngày sau rốt này chức vụ thầy tế lễ đó được gọi là những người chăn bầy chiên của Đức Chúa Jêsus Christ, mà nhảy vào ngôi vị của Môi-se theo cách của xác thịt mà người ta đã làm, đó là họ mở ra các trường mà họ gọi là “trường thần học”, là điều mà chúng ta không tìm thấy trong Kinh-Thánh và từ hệ thống đó mà

sản sinh ra những người mang danh là người chăn bầy, nhưng tên của những người đó không được ghi trong thiên đàng. Vì những người đó không phải bởi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định, nên họ không phải là giá sư cũng không phải là tiên tri của Đức Chúa Trời, mà những người đó là giáo sư giả, là tiên tri giả, và các lời những người đó nói ra là sự giả mạo Lời của Đức Chúa Trời và các lời giả mạo đó không thể khiến cho linh hồn của người tin Chúa nhưng sinh hoạt trong các tổ chức của họ không được tái sinh, không được nên thánh, đồng nghĩa với việc những người ở trong các tổ chức đó không nhận biết Lẽ thật và không nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, nên họ không thể thấy được Nước Đức Chúa Trời và không được vào Nước Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về số phận của các giáo sư giả và các tiên tri giả, với những người đi theo những người đó, sẽ cùng nhau rơi xuống hố.

Ma-thi-ơ 15:7-14: Hỡi kẻ giả hình! Ê-sai đã nói tiên tri về các người phải lắm, mà rằng: Dân này lấy môi miếng thờ kính Ta; Nhưng lòng chúng nó xa ta lắm. Sự chúng nó thờ lạy Ta là vô ích, Vì chúng nó dạy theo những điều răn mà chỉ bởi người ta đặt ra. Đoạn, Ngài gọi đoàn dân đến, mà phán rằng: Hãy nghe, và hiểu. Chẳng phải điều chi vào miệng làm đơ dáy người; nhưng điều chi ở miệng ra, ấy mới là điều làm đơ dáy người vậy! Môn đồ bèn lại gặng, mà thưa rằng: Thầy có hay rằng người Pha-ri-si nghe lời thầy nói mà phiền giận chẳng? Ngài đáp rằng: Cây nào mà Cha Ta trên trời không trồng, thì phải nhổ đi. Hãy để vậy: đó là những kẻ mù làm người dẫn đưa; nếu kẻ mù dẫn đưa kẻ mù, thì cả hai sẽ cùng té xuống hố.

Chúng ta có thể thấy công việc của các giáo sư giả và các tiên tri hành động trong thế gian này qua những công việc của họ, đó là người ta đã dịch thuật và sao chép và in ra nhiều bản dịch Kinh-Thánh theo ý muốn của xác thịt, chứ không tuân theo mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời về việc loài người không được phép thêm vào hay là bớt đi, dù chỉ là một chấm hay một nét trong Luật pháp của Đức Chúa Trời. Ma quý đã can thiệp vào việc chuyển dịch Kinh-Thánh cách rất tinh vi, đó là khiến người ta vẫn giữ thứ tự các sách trong Kinh-Thánh, cùng các số đoạn, số câu trong các sách thuộc về Kinh-Thánh, nhưng ý nghĩa của các từ ngữ trong các sách thuộc về Kinh-Thánh đó đã không đúng với ý nghĩa nguyên thủy của Kinh-Thánh và như vậy, những từ ngữ mà người ta đã cố tình thay đổi theo ý muốn của xác thịt đó, không được coi là Lời của Đức Chúa Trời nữa, nhưng các lời đã bị làm cho sai lệch ý nghĩa đó, phải bị coi là ô-ước, như Lời Chúa đã chép.

Xuất Ê-díp-tô Kỵ 20:25: Nếu người lập cho Ta một bàn thờ bằng đá, chớ dùng đá chạm, vì nếu người dùng đồ để chạm thì sẽ làm đá đó ra ô ược.

Giê-rê-mi 8:7-12: Chim hạc giữa khoảng không tự biết các mùa nhất định cho nó; chim cu, chim yến, chim nhạn, giữ kỳ dời chỗ ở. Nhưng dân Ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va! Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, này, ngôn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ Lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thể nào? Vậy nên, Ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rịt vết thương cho con gái dân Ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Chỉ riêng tại nước Mỹ, người ta có thể đếm được khoảng hai chục loại Kinh-Thánh được in ra với các tên khác nhau dùng vẫn kèm chữ Kinh-Thánh trên bìa các sách đó và người ta có thể mua các sách đó tại quầy bán các sách thuộc về tôn giáo. Dù số thứ tự các sách, các đoạn, các câu trong các bản dịch Kinh-Thánh đó, từ phần Cựu-ước và phần Tân-ước đều có đủ như bản gốc Kinh-Thánh tiếng Hê-bơ-rơ và tiếng Hy-lạp, nhưng ngôn ngữ trong các sách, các đoạn, các câu được in trong đó không đúng ý nghĩa theo ngôn ngữ của nguyên bản (bản gốc) Kinh-Thánh, mà người ta đã cố ý dịch theo trí hiểu của những người dịch và xuất bản các sách đó, như là các bản Kinh-Thánh mà người ta gọi là dành cho thiếu nhi, Kinh-Thánh dành cho phụ nữ, Kinh-Thánh dành cho thương gia, Kinh-Thánh diễn ý, Kinh-Thánh mở rộng, Kinh-Thánh tiêu chuẩn Mỹ, Kinh-Thánh với bản dịch mới.... theo lý luận của những người dịch thuật và xuất bản đó là *để giúp cho người ta dễ hiểu, thích hợp với ngôn ngữ của thời đại hiện tại!*

Làm như vậy là người ta đã loại bỏ chức vụ của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, là Đấng duy nhất có quyền mở trí, mở lòng, mở mắt linh hồn người ta và Ngài là Đấng duy nhất khiến cho người ta được hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, hoặc không cho người ta được hiểu biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, vì Ngài là Đấng có quyền đặt Luật pháp của Đức Chúa Trời vào trong lòng và trong trí của người ta.

Giăng 3:3-8: Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Vì có quá nhiều bản dịch Kinh-Thánh được in ra và được phát hành trong thế gian này đã không tuân theo mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, và như vậy, các bản dịch không đúng theo tiêu chuẩn của Lời Đức Chúa Trời đó không có được quyền phép khiến cho linh hồn người ta được sự sống lại và càng không thể khiến cho linh hồn người ta được sự sống đời đời. Vì các lời mà người ta đã dịch sai đó, không còn là *sữa nguyên chất của Lời Đức Chúa Trời* nữa "*sữa nguyên chất của Lời - the sincere milk of the word*". Các lời đã bị làm giả đó không có quyền phép để duy trì sự sống của linh hồn người ta và không thể gây dựng đức tin của người nào đã tin theo các lời đó và các lời đó không thể khiến cho linh hồn của người ta được trở nên giống như Đức Chúa Trời, bởi các lời giả mạo đó không phải là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

1 Phi-e-rơ 2:1-8: Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa thiêng liêng của đạo "*sữa nguyên chất của Lời - the sincere milk of the word*", như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rồi linh hồn, nếu anh em đã ném biết Chúa là ngọc ngà. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thiêng liêng, làm chức tế lễ thánh, dâng dâng của tế lễ thiêng liêng, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: **Này, Ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước những sự này, nên vào khoảng năm 630 B.C., qua tiên tri Sô-phô-ni mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên và cũng là phán với hết thảy những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, về một thời kỳ, Ngài sẽ khiến dân sự của Ngài trong muôn dân trên đất này, sẽ trở lại với Luật pháp của Ngài, được chép bằng ngôn ngữ nguyên thủy, mà Ngài đã ban cho loài người từ lúc ban đầu, đó là tiếng Hê-bơ-rơ, hầu cho hết thảy dân sự của Đức Chúa Trời sẽ không bị người ta phỉnh gạt nữa, nhưng hết thảy đều có cùng một sự hiểu biết mà hầu việc Đức Giê-Hô-Va theo tiêu chuẩn của Ngài.

Sô-phô-ni 3:1-13: Khốn thay cho thành bạn nghịch và ô uế, làm sự bạo ngược! Nó không nghe Lời; không chịu sửa dạy; không nhờ cậy Đức Giê-hô-va; không đến gần Đức Chúa Trời mình. Các quan trưởng ở giữa nó như sư tử gầm thét, các quan xét nó như muông sói ban đêm, không để dành chi lại đến sáng mai. Các kẻ tiên tri nó đều là càn dỡ dối trá; các thầy tế lễ nó làm ô uế nơi thánh, và làm quanh quẹo luật pháp. Đức Giê-hô-va ở giữa nó là công bình, chẳng hề làm sự gian ác; mỗi buổi mai Ngài tỏ sự công bình mình ra giữa sự sáng, chẳng hề cách dứt; song kẻ bất nghĩa chẳng biết xấu hổ. Ta đã diệt các dân tộc, tháp góc thành chúng nó đều hoang vu. Ta làm cho phố chợ nó ra vắng vẻ, đến nỗi không ai đi qua. Thành nó đã bị phá diệt, không còn một người nào, và chẳng có ai ở đó. Ta đã bảo rằng: Người chỉ nên kính sợ Ta, chịu sửa dạy, thì chỗ ở nó sẽ không bị dứt đi, theo mọi sự Ta đã định về nó. Nhưng chúng nó trở dậy sớm, làm bại hoại mọi công việc mình. Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán: Các người khà đợi Ta cho đến ngày Ta sẽ dấy lên đặng cướp bắt; vì Ta đã định thâu góp các dân tộc và nhóm hiệp các nước, hầu cho Ta đổ sự thịnh nộ và cả sự nóng giận Ta trên chúng nó, vì cả đất sẽ bị nuốt bởi lửa ghen Ta. Vì bấy giờ Ta sẽ ban môi miếng thanh sạch (*a pure language*) cho các dân, hầu cho chúng nó thấy đều kêu cầu Danh Đức Giê-hô-va, đặng một lòng hầu việc Ngài. Những kẻ cầu khẩn Ta, tức là

con gái của kẻ tan lạc Ta ở bên kia các sông Ê-thi-ô-bi, sẽ đem dâng lễ vật cho Ta. Trong ngày đó, người sẽ không còn xấu hổ vì cố mọi việc mình làm, là những việc đã phạm tội nghịch cùng Ta; vì bấy giờ Ta sẽ cất bỏ kẻ vui sướng kiêu ngạo khỏi giữa người; rày về sau người sẽ không còn kiêu ngạo trên núi thánh Ta nữa. Ta sẽ để sót lại ở giữa người một dân khốn cùng nghèo thiếu, nó sẽ ẩn náu trong Danh Đức Giê-hô-va. Những kẻ sót lại của Y-sơ-ra-ên sẽ không làm sự gian ác, không nói dối, không có lưỡi phỉnh gạt trong miệng chúng nó; vì chúng nó sẽ ăn và nằm ngủ, không ai làm cho kinh hãi.

Bản Kinh James version chép câu 9 trên như sau: ^{H227}For then ^{H2015}will I turn ^{H5971}to the people ^{H1305}a pure ^{H8193}language, ^{H3605}that they may all ^{H7121}call ^{H8034}upon the name ^{H3068}of the LORD, ^{H5647}to serve ^{H259}him with ^{H7926}one consent.

Có nghĩa là: *Vì bấy giờ, Ta sẽ khiến lòng của muôn dân trở lại với ngôn ngữ (được nói qua môi miệng) nguyên thủy (nguyên chất, thánh sạch, trong sáng), hầu cho hết thảy họ sẽ nói (công bố, rao giảng, kể ra, nói đến, ca ngợi) trong Danh của Đức Giê-hô-va, mà cùng một vai (cùng một sức lực, cùng một lòng) mà hầu việc (thờ phượng, phụng sự, gìn giữ) Ngài.*

Điều Đức Giê-hô-va đã phán qua tiên tri Sô-phô-ni vẫn chưa ứng nghiệm hoàn toàn, vì các giáo sư giả, các tiên tri đang lũng đoạn trong các hệ phái do người ta lập nên trong thế gian này và những sự chúng ta đang thấy trong những ngày sau rốt này, đó là “**sự bỏ đạo đến trước, và có người tội ác, con của sự hư mất hiện ra**”, được chép trong sách 2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:3) và như vậy, chỉ đến khi tuyển dân của Đức Chúa Trời nhận biết linh hồn mình bị đói khát bánh và nước hằng sống của Đức Chúa Trời mà hạ mình xuống, lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va mà hết lòng trở lại cùng Chúa, ăn năn tội lỗi mình và kêu cầu Danh của Đức Chúa Jêsus Christ để được Ngài giải cứu, thì bấy giờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ giải cứu họ, như Ngài đã phán qua tiên tri Ê-sai rằng:

Ê-sai 28:5-19: Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ trở nên mảo triều thiên chói sáng và mảo miện rực rỡ của dân sót Ngài; sẽ trở nên thần công chánh cho kẻ ngồi trên tòa xét đoán, và sức mạnh cho những kẻ đuổi giặc nơi cửa thành. Song những kẻ ấy cũng choáng váng vì rượu, xiêu tó vì các thứ rượu mạnh. Thầy tế lễ và đáng tiên tri đều choáng váng vì rượu mạnh, bị rượu nuốt đi, nhân các thứ rượu mạnh mà xoàng ba; xem sự hiện thấy thì cắt nghĩa sai, xử kiện thì vấp ngã; mưa ra ô ướ đầy bàn tiệc, chẳng có chỗ nào sạch! Vậy người sẽ dạy khôn cho ai, và khiến ai hiểu sự dạy dỗ mình? Có phải là dạy cho những trẻ con thôi bú, mới lìa khỏi vú chằng? Vì, với họ phải giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia! Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ dùng môi lạ lưỡi khác mà phán cùng dân này. Ngài đã phán cùng nó rằng: Đây là nơi yên nghỉ; hãy để kẻ mệt nhọc được yên nghỉ. Đây là lúc mát mẻ cho các người. Thế mà họ chẳng chịu nghe. Lời Đức Giê-hô-va đối với họ sẽ là giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia; hầu cho họ bước tới, thì ngã nhào và giập nát, sập bẫy, và bị bắt! Vậy nên, hỡi các người là những người ngạo mạn, cai trị dân này ở Giê-ru-sa-lem, hãy nghe Lời của Đức Giê-hô-va. Vì các người nói rằng: Chúng ta đã kết ước với sự chết, và giao ước cùng nơi âm phủ. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, sẽ chẳng chạm đến ta đâu. Chúng ta lấy sự nói dối là nơi nương náu, sự gian lận làm nơi ẩn mình. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Đây, Ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững; ai tin sẽ chẳng gấp rút. Ta sẽ lấy sự chánh trực làm dây đo, sự công bình làm chuẩn mực; mưa đá sẽ hủy diệt nơi ẩn náu bằng sự nói dối, nước sẽ ngập chỗ nương náu. Bấy giờ ước các người kết với sự chết sẽ phế đi, ước các người giao cùng nơi âm phủ sẽ không đứng được. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, các người đều bị giày đập. Mỗi lần tai nạn trải qua, sẽ bắt lấy các người, vì nó trải qua mọi buổi sớm mai, ngày và đêm; chỉ có sự kính sợ làm cho các người hiểu biết lời dạy ấy.

Các Lời thuộc về Lễ thật, là những sự sâu nhiệm được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, không có chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, nên đối với những kẻ kiêu ngạo thì đó là những ngôn ngữ lạ lùng, chứ không phải chỉ là sự người tin Chúa nói tiếng lạ (cầu nguyện bằng tiếng lạ) mà họ không phục, không chịu nghe, không chịu tin và chính Đức Thánh-Linh là Thần Lễ thật sẽ bắt được tư tưởng nổi loạn của họ và Ngài sẽ phán xét họ.

Bây giờ chúng ta hãy chú ý tới những chữ liên quan đến **Đấng cứu chuộc, sự cứu chuộc, sự giải cứu** người

ta khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, cùng những chữ mang ý nghĩa của *sự cứu chuộc* hoặc *cứu rỗi* (chữ *cứu rỗi* là tiếng địa phương của người dịch thuật, không đúng ý nghĩa của luật pháp), đã chép trong Kinh-Thánh.

Trước hết chúng ta hãy xem ý nghĩa đầy đủ của chữ **Đấng cứu chuộc - the Redeemer** (גאל - ga'al).

Ê-sai 48:17-19: Đức Giê-hô-va, Đấng Cứu chuộc người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Ta là Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời người, là Đấng dạy cho người được ích, và dắt người trong con đường người phải đi. Than ôi! ước gì người đã để ý đến các điều răn Ta! thì sự bình an người như sông, và sự công bình người như sóng biển, dòng dõi người như cát, hoa trái của ruột già người như sắn, danh người chẳng bị diệt bị xóa trước mặt Ta.

Chữ **Đấng cứu chuộc - Redeemer**^{H1350} chép trong câu 17 trên, đó là chữ גאל - ga'al, số 1350 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người bỏ tiền ra mua lại, chuộc lại những sự đã bị bán của những người thuộc về bà con, thân thuộc của mình; sự mua lại tài sản của người thân;*

Chữ **con đường - the way**^{H1870} chép trong câu 17 trên, đó là chữ דרך - derek, số 1870 ra từ chữ דרך - darak, số 1869 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đường đi, quãng đường, chặng đường, cuộc hành trình, khoảng cách, để bước trên đó, hướng đi, điều tất yếu của sự sống;*

Chữ **đã để ý đến - hadst hearkened**^{H7181} chép trong câu 18 trên, đó là chữ קשח - qashab, số 7181 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lắng nghe cách cẩn thận, lắng nghe cách chăm chú, nghiêng tai để nghe cho rõ, nghe trong sự lưu tâm tới, trong sự quan tâm đến;*

Chữ **các điều răn - commandments**^{H4687} chép trong câu 18 trên, đó là chữ מצוה - mitsvah, số 4687 ra từ chữ מצוה - tsavah, số 6680 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *các điều răn, các lời giáo huấn, sắc lệnh, luật pháp, các mạng lệnh, sự ra lệnh,*

Chữ **sự bình an - peace**^{H7965} chép trong câu 18 trên, đó là chữ שלום - shalom, số 7965 ra từ chữ שלום - shalam, số 7999 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tính chất đầy đủ trọn vẹn, tính chất lành mạnh, sự phúc lợi, sự yên ổn, sự hoà bình, sự thịnh vượng, sự thành công, sự thanh bình, sự hoà thuận trong giao ước với Đức Chúa Trời;*

Chữ **sự công bình - righteousness**^{H6666} chép trong câu 18 trên, đó là chữ צדקה - tsedaqah, số 6666 ra từ chữ צדקה - tsadaq, số 6663 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự công bằng, tính ngay thẳng về đạo đức, tính chân thật, tính đúng đắn, hợp lý chính đáng, tính trong sạch;*

Chữ **dòng dõi - seed**^{H2233} chép trong câu 19 trên, đó là chữ זרע - zera, số 2233 ra từ chữ זרע - zara, số 2232 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hạt giống để gieo, sự gieo hạt giống, con cháu, con cái, dòng dõi hậu tự, bông trái, sự thai nghén,*

Chúng ta đang đối diện với Lời phán của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, Đấng Tự Hữu Hằng Hữu, Đấng đã tạo nên loài người và cũng là Đấng cứu chuộc loài người, đã quở trách tuyển dân của Ngài, không phải chỉ với dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, mà là cho hết thảy những người sẽ được gọi là dân của Đức Chúa Trời, vì họ đã cứng lòng, không chịu lắng nghe, không chịu vâng giữ, không tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, vì thế cho nên danh của những kẻ không chịu lắng nghe các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, đều sẽ bị diệt.

Các Lời mà Đức Giê-hô-Va đã phán qua tiên tri Ê-sai (Ê-sai 48:17-19), có chép rõ về việc dân sự của Đức Chúa Trời phải hành động khi đã tiếp nhận giá cứu chuộc của Đức Chúa Trời, thì là người ta phải lắng nghe cách cẩn thận về các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, và họ phải đi theo con đường, là làm theo luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho, chứ không phải miệng người ta nói tin Chúa mà được cứu chuộc.

Cho đến tận những ngày sau rốt này, những người mang danh là người tin Chúa đã không tỉnh thức trước các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy, không tôn trọng các mạng lệnh mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán qua các tô-tớ Ngài, là Môi-se, cùng các đấng tiên tri của Ngài.

Vì những người giữ chức vụ chăn bầy chiên của Đức Chúa Jêsus Christ nhưng không phải là những người được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định vào chức vụ đó, nên những kẻ đó đã khiến bầy chiên của Đức Chúa Jêsus Christ đi lộn đường, lầm lạc trong các thứ tín lý không phải bởi Đức Chúa Trời ban cho, khiến linh hồn họ không được an nghỉ và cũng bởi các lời mà bầy chiên của Đức Chúa Jêsus Christ đã nghe qua môi miệng

của những người chần không đến từ Chúa đó, không có sự sống nên ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn họ không được thắp sáng và không thể khiến cho họ nhận biết trách nhiệm của linh hồn mình trước sự cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Trong thời kỳ sau rốt này, những người mang danh là người chần bầy mà không phải bởi Chúa chỉ định đó, đã dùng thủ thuật trích dẫn những câu, những từ mà người ta thích nghe, đó là những chữ không phải là nền tảng, không phải là cột trụ trong luật pháp của Đức Chúa Trời, nên các lời đó không giúp cho người ta nhận biết những điều kiện, những yêu cầu thuộc về trách nhiệm của hết thảy mọi người nào muốn nhận được sự cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình phải làm theo, phải tuân theo, phải đạt tiêu chuẩn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán, cũng như các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy. Thay vào đó là người ta trích câu, trích đoạn các thư tín của các sứ đồ đã giảng dạy, mà họ lại không không giảng trọn vẹn ý nghĩa và nội dung các thư tín đó, khiến những người tin Chúa không thể gây được đức tin mình, bởi các lời họ đã nghe đó, không phải là Lời của Đức Chúa Trời.

Trước khi chúng ta bước vào sự suy gẫm Lời Chúa, chúng ta phải biết phân biệt ngôn ngữ được dùng trong bản dịch Kinh-Thánh tiếng Việt, mà người Việt Nam chúng ta đang sử dụng, có nhiều từ (chữ) không đúng nghĩa, vì người dịch đã dùng thứ ngôn ngữ địa phương của mình, thay vì sử dụng ngôn ngữ chuẩn có tự điển của quốc ngữ, để bảo đảm dịch đúng ý nghĩa của Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh.

Ví dụ như chữ **cứu rồi** là không đúng nghĩa, vì nếu để riêng chữ **rồi**, thì chữ này sẽ vô nghĩa, mà chữ này chỉ có nghĩa khi người ta đặt vào đằng trước hay đằng sau chữ **rõ** mà thôi, như *sự rảnh rồi, không có việc để làm, rồi hơi, free, unoccupied, disengaged*. Người ta không thể dùng cụm từ **cứu rồi** này để ép nó đồng nghĩa với chữ cứu chuộc được, vì nó không đúng với chân giá trị của chữ **cứu chuộc** trong Kinh-Thánh, vì chữ **rồi** không thể thay thế chữ **chuộc**, là *sự trả giá để chuộc lại tài vật đã bị cầm cố, bị thế chấp*. Khi người ta dùng riêng một chữ **chuộc (redeemed)** ở trong bất kỳ hoàn cảnh cảnh, cảnh ngữ thế nào, thì người ta vẫn hiểu đúng ý nghĩa của chữ đó là sự chuộc, (sự mua lại vật đã bị cầm cố, bị bán) mà không thể lẫn lộn với ý nghĩa nào khác. Không ai có quyền ép người ta phải giữ chữ **rồi** này, khi chúng ta đã biết người dịch đã dùng sai chữ, nhưng chúng ta phải bảo vệ ý nghĩa đúng của Lời Chúa, vì Lời Chúa là Luật pháp.

Bây giờ chúng ta hãy cùng suy gẫm thật kỹ Lời Chúa đã chép về **sự cứu chuộc - the salvation**^{H3444}.

Ê-sai 52:1-11: Hỡi Si-ôn, hãy thức dậy, thức dậy, mặc lấy sức mạnh người! Hỡi Giê-ru-sa-lem, là thành thánh, hãy mặc lấy áo đẹp! Vì rày về sau kẻ không chịu phép cắt bì và kẻ ô uế sẽ không vào nơi người nữa. Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy trở dậy, rũ bụi bặm đi, và ngồi lên; hỡi con gái Si-ôn, là kẻ phu tù, hãy cởi trói nơi cổ người. Vì Đức Giê-hô-va phán như vậy: Các người đã bị bán nhưng không; cũng sẽ được chuộc lại chẳng bằng tiền bạc. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Xưa kia dân Ta xuống Ê-díp-tô đặng trú ngụ; song người A-si-ri vô-cớ mà hà hiếp nó. Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ, Ta làm gì đây? Vì dân Ta đã vô cớ bị dày đi. Đức Giê-hô-va phán: Những kẻ cai trị nó cất tiếng van la cả ngày, nói phạm đến Danh Ta không thôi. Vậy nên dân Ta sẽ biết Danh Ta; thật, trong ngày đó, nó sẽ biết rằng chính Ta là Đấng phán rằng: Này, Ta đây! Những kẻ đem tin tốt, rao sự bình an, đem tin tốt về phước lành, rao sự cứu chuộc, bảo Si-ôn rằng: Đức Chúa Trời người trị vì, chân của những kẻ ấy trên các núi xinh đẹp là đường nào! Tiếng những kẻ canh của người! họ cất tiếng, cùng nhau hát xướng; vì họ sẽ thấy mắt đối mắt khi Đức Giê-hô-va trở về Si-ôn. Hỡi những nơi hoang vu của Giê-ru-sa-lem, hãy trở giọng hát mừng cùng nhau. Vì Đức Giê-hô-va đã yên ủi dân Ngài, đã chuộc lại Giê-ru-sa-lem. Đức Giê-hô-va đã tỏ trần cánh tay thánh Ngài trước mắt mọi nước; mọi đầu cùng đất đã thấy sự cứu rồi của Đức Chúa Trời chúng ta! Các người hãy đi, hãy đi, đi ra khỏi đó! Đừng động đến đồ ô uế, hãy ra khỏi giữa nó. Các người là kẻ mang khí dụng Đức Giê-hô-va, hãy làm cho sạch mình!

Bản King James version chép câu 10 trên như sau: ¹⁰The LORD^{H3068} hath made bare^{H2834} his holy^{H6944} arm^{H2220} in the eyes^{H5869} of all^{H3605} the nations^{H1471}; and all^{H3605} the ends^{H657} of the earth^{H776} shall see^{H7200} the salvation^{H3444} of our God^{H430}.

Chữ **sự cứu chuộc** (bản tiếng Việt dịch là **cứu rồi - the salvation**^{H3444} chép trong câu 10 trên, đó là chữ **יְשׁוּׁוּׁ**- yeshuw'ah, số 3444 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cứu chuộc linh hồn, sự giải cứu, sự giải phóng, sự giải thoát, sự bảo vệ, sự bảo tồn, sự duy trì sự sống, sự chữa lành, sự làm cho được vững mạnh;*

Trong mạng lệnh này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rõ là *dân sự của Đức Chúa Trời phải ra khỏi*

nơi ô-ước, ra khỏi tội lỗi, hãy trở dậy, rũ bụi bặm đi, và ngồi lên; hỡi con gái Si-ôn, là kẻ phu tù, hãy rời trói nơi cổ người, nghĩa là phải ăn năn xưng ra các tội lỗi mình để được sự tha tội và được được giải phóng, giải thoát khỏi sự phán xét của Luật pháp, chứ không phải là miệng nói tin Chúa mà vẫn sống trong tội lỗi.

Chúng ta đã biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài và hết thấy loài người đều là công việc của Đức Chúa Trời, mà Ngài là Chúa, là Chủ muôn vật mà Ngài đã tạo nên. Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Công Bình, nên Ngài tôn trọng các Lời mà Ngài đã phán ra và tạo nên cùng duy trì sự sống cho muôn vật theo sự công bình của Ngài, vì thế cho nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không dùng quyền phép của Ngài để xoá hết mọi tội lỗi của người ta mà tạo nên một dòng dõi khác thay thế cho dòng dõi đã phạm tội này, đó là vì mục đích tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép những sự đó được xảy ra, để luyện lọc loài người, như Ngài đã phán:

Ê-sai 48:1-13: Hỡi nhà Gia-cốp, là những người được xưng bằng danh Y-sơ-ra-ên, ra từ nguồn Giu-đa, hãy nghe đây; các người chỉ Danh Đức Giê-hô-va mà thôi, kêu cầu Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, nhưng chẳng lấy lòng chân thật và công bình. Vì họ lấy thành thánh làm danh mình, và cậy Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; Danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân. Ta đã phán từ xưa về những sự qua rồi; những sự ấy ra từ miệng Ta, và Ta đã rao ra: Ta đã làm thành linh, và những sự đó đã xảy đến. Hỡi Y-sơ-ra-ên, vì Ta biết người cứng cõi, gáy người là gân sắt, trán người là đồng, nên Ta đã phán những sự đó từ xưa, đã dạy người về những sự đó trước khi chưa đến, kéo người nói rằng: Ấy là thần tượng ta đã làm nên, tượng chạm hoặc đúc của ta đã dạy biểu mọi điều đó. Người đã nghe rồi, hãy thấy mọi điều đó, sao các người không nói phôi đi? Từ nay về sau, Ta tỏ ra những sự mới, là sự kín nhiệm người chưa biết. Bây giờ những sự đó mới dựng nên, không phải ngày xưa đã có; trước ngày này người chưa nghe chi hết, kéo người nói rằng: Nay, ta biết sự đó rồi! Không, thật người chưa từng nghe, chưa từng biết, tai người chưa mở ra; vì Ta biết rằng người làm gian dối luôn, từ trong lòng mẹ đã được gọi là bội nghịch. Ta vì Danh mình mà tạm nhin giận Ta; vì sự vinh hiển mình mà nhin nhục đối với người, đặng không hủy diệt người. Nay, Ta luyện người, nhưng không phải như luyện bạc; Ta đã thử người trong lò hoạn nạn. Ấy là vì Ta, vì một mình Ta, mà Ta sẽ làm điều đó; vì Ta há để nhục Danh Ta sao? Ta sẽ chẳng nhường sự vinh hiển Ta cho thần nào khác. Hỡi Gia-cốp, và người, Y-sơ-ra-ên Ta đã gọi, hãy nghe Lời Ta: Ta là Đấng đó; Ta là đầu tiên và cũng là cuối cùng. Tay Ta đã lập nền đất, tay hữu Ta đã giương các tầng trời; Ta gọi đến, trời đất đều đứng lên.

Hết thấy mọi người tin Chúa phải nhận biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Chúa của muôn vật và Ngài là Chúa của loài người và Ngài có quyền chuộc lại những sự thuộc về Ngài theo sự công bình của Luật pháp mà Ngài đã ban cho loài người (qua Môi-se), vì Ngài biết mọi sự từ lúc ban đầu trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài.

Khi nói đến sự cứu chuộc (là sự chuộc lại, mua lại những vật đã bị bán, bị thất lạc, bị cầm cố) và sự cứu chuộc là sự thực thi Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời. Mọi người tin Chúa phải biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tìm trong hết thấy loài người (tức là loài được tạo nên theo ảnh tượng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời) xem ai là người đã thật sự để ý đến các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, được ban cho Môi-se để dạy lại tuyển của Ngài, mà dân Y-sơ-ra-ên là bóng về một dân, được gọi là dân thánh, là dân thuộc về Đức Chúa Trời, là nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va.

Chúng ta hãy xem Đức Giê-Hô-Va đã phán gì về sự bội nghịch loài người trước các mạng lệnh của Ngài.

Thi-Thiên 14:1-3: Kẻ ngu dại nói trong lòng rằng: chẳng có Đức Chúa Trời. Chúng nó đều bại hoại, đã làm những việc gớm ghiếc; Chẳng có ai làm điều lành. Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống các con loài người, đặng xem thử có ai khôn ngoan, tìm kiếm Đức Chúa Trời chẳng. Chúng nó thay thay đều bội nghịch, cùng nhau trở nên ô ược; chẳng có ai làm điều lành, dầu một người cũng không.

Chúng ta có thể thấy Lời mà Đức Giê-Hô-Va đã phán đó vẫn đang tiếp tục xảy ra, vì những người mang danh là người giảng Tin-Lành, mang danh là người chăn bầy chiên của Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng những người đó đã bị Lời Chúa gọi là những kẻ đui mù, kẻ điếc, như chó câm không biết sữa, là kẻ trần truồng và lỗ lổ, ấy là vì những kẻ đó đã không bởi cửa mà vào chuồng chiên của Đức Chúa Trời, không biết Luật pháp

của Đức Chúa Trời, mà các lời họ giảng đó bị gọi là mưa ra ô-ước đầy bàn tiệc, chẳng có chỗ nào sạch mà các lời giảng của họ như mạng nhện, không thể dùng làm áo mà bận được, đường lối của họ dẫn người ta đến sự diệt vong, người nào đi trong đó sẽ chẳng thấy được sự bình an, như Lời Chúa đã phán.

Ê-sai 59:1-18: **Này, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô ước bởi máu, ngón tay các người đã ô ước bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người làm bầm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lễ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thấy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cứu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây này, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trửa mà vấp chân như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên xiết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu rỗi, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bợn nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cứu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lẽ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải bị cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu chuộc (*salvation*) đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao.**

Chữ *sự cứu chuộc* (bản tiếng Việt dịch là *cứu rỗi* - the salvation^{H3444} chép trong câu 17 trên, đó là chữ יְשׁוּעָה - yeshuw'ah, số 3444 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cứu chuộc linh hồn, sự giải cứu, sự giải phóng, sự giải thoát, sự bảo vệ, sự bảo tồn, sự duy trì sự sống, sự chữa lành, sự làm cho được vững mạnh*;

Ngay từ khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho loài người, mà trước hết là ban cho dân Y-sơ-ra-ên, qua Môi-se mà Đức Giê-hô-va đã phán rõ về sự Ngài sẽ **chuộc lại** dân của Ngài, nghĩa là Đức Giê-hô-va sẽ chuộc lại những sự thuộc về Ngài, mà những sự thuộc về Ngài không phải là hết thảy loài người trên đất này, mà là những linh hồn nào nhận biết thân phận mình là **thần, là con trai của Đức Chúa Trời chí cao** (Thi-Thiên 82:6), mà hết lòng trở lại với Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đấng đã tạo nên mình, mà sự trở lại đây không phải là cái miệng người ta nói ra, mà là những sự được chứng minh về sự kính sợ Đức Giê-hô-va và hết lòng trở lại cùng Ngài, đó là sự vâng giữ và tuân theo hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Vì Đức Giê-hô-va chỉ chuộc lại những sự thuộc về Ngài, nghĩa là những linh hồn đã tiếp nhận, đã vâng giữ và đã tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, để nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà linh hồn của những người ấy được phục hồi những sự vốn thuộc về Giê-hô-va Đức Chúa Trời từ lúc ban đầu, đó là những người nhờ quyền phép của Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời mà được **mặc lấy người mới, là người được dựng nên giống như Đức Chúa Trời trong sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật.** (Ê-phê-sô 4:20-24).

Xuất Ê-díp-tô Ký 15:1-13: **Đoạn, Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên hát bài ca này cho Đức Giê-hô-va, rằng: Tôi ca tụng Đức Giê-hô-va, vì Ngài rất vinh hiển oai nghiêm. Ngài đã liệng xuống biển ngựa và người cưỡi ngựa. Đức Giê-hô-va là sức mạnh và sự ca tụng của tôi; Ngài đã trở nên Đấng cứu tôi. Ngài là Đức**

Chúa Trời tôi, tôi ngợi khen Ngài; Đức Chúa Trời của tổ phụ tôi, tôi tôn kính Ngài. Đức Giê-hô-va là một chiến sỹ; Danh Ngài là Giê-hô-va. Ngài đã ném xuống biển binh xa Pha-ra-ôn và cả đạo binh của người; Quan tướng kén chọn của người đã bị đắm nơi Biển đỏ, những lượn sóng đã vùi lấp họ rồi; Họ chìm đến đáy biển như một hòn đá vậy. Hỡi Đức Giê-hô-va! Tay hữu Ngài có sức mạnh vinh hiển thay. Hỡi Đức Giê-hô-va! Tay hữu Ngài hủy quân nghịch tan đi. Bởi sự cả thể của oai nghiêm Ngài, đánh đổ kẻ dấy nghịch cùng mình. Ngài nổi giận phừng phừng, đốt họ cháy như rơm ra. Lỗ mũi Ngài thở hơi ra, nước bèn dồn lại, lượn sóng đổ dựng như một bờ đê; Vực sâu đọng lại nơi rốn biển. Quân nghịch nói rằng: 'Ta đuổi theo, ta sẽ đuổi kịp, ta sẽ chia phân của giặc; Tâm hồn ta sẽ thỏa nguyện nơi họ; Ta rút gươm ra, tay ta hủy diệt họ.' Ngài đã thở hơi ra biển vùi lấp quân nghịch lại; Họ bị chìm như cục chì nơi đáy nước sâu. Hỡi Đức Giê-hô-va! trong vòng các thần, ai giống như Ngài? Trong sự thánh khiết, ai được vinh hiển như Ngài. Đáng sợ, đáng khen, hay làm các phép lạ? Ngài đã đưa tay hữu ra, đất đã nuốt chúng nó. Ngài lấy lòng thương xót dịu dặt dân này mà Ngài đã chuộc lại; Ngài đã dùng năng lực đưa nó về nơi ở thánh của Ngài.

Để *chuộc lại dân mình*, Đức Giê-hô-va đã dùng quyền phép của hơi thở ra từ miệng Ngài, là bóng về Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài, để hủy diệt quyền lực của ma quỷ, là quyền lực của tội lỗi cầm buộc thân thể xác thịt của người tin Chúa. Biển đỏ là bóng về thế gian (thân thể xác thịt hay chết của loài người là bóng), Pha-ra-ôn và đạo binh của người là bóng về quyền lực của ma quỷ, mà tội lỗi là khí giới của ma quỷ dùng để cầm buộc thân thể xác thịt của những người mang phạm tội.

Môi-se là bóng về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ và cũng là bóng về những người được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chỉ định vào chức vụ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, còn dân Y-sơ-ra-ên khi còn trong xứ Ê-díp-tô đó là bóng về linh hồn của người ta được nghe Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời (*chứ không phải là các lời mang danh nghĩa là Tin-Lành mà lại không có quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, nghĩa là không có Lễ thật trong các lời mà người ta đã mạo danh mà rao giảng*), thì sẽ trở dậy mà noi theo Môi-se, nghĩa là noi theo mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, để ra khỏi bóng của sự chết.

Khi người tin Chúa vâng theo Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng qua môi miệng các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, mà trở dậy, bắt thân thể xác thịt mình phải vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà sự dân Y-sơ-ra-ên đã nghe và vâng theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va được truyền lại bởi Môi-se mà ra khỏi xứ Ê-díp-tô đó là bóng, tức là khi những người đã tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà trở dậy bắt thân thể xác thịt mình sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì sẽ có một cuộc chiến xảy ra, như Pha-ra-ôn cùng đạo binh của người đã đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên vậy. Vì thân thể xác thịt của người ta đã vì tội lỗi của A-đam mà bị bán cho tội lỗi từ khi người ta còn nằm ở trong lòng mẹ và thân thể xác thịt đã bị bán đó trở thành đồn lũy của ma quỷ, nên khi người tin Chúa nghe Lời Đức Chúa Trời được rao giảng mà trở dậy sống theo Lời của Đức Chúa Trời, thì ma quỷ sẽ đuổi theo để tìm cách bắt giữ thân thể xác thịt của người ấy qua những tội lỗi mà người ấy đã phạm trong quá khứ. Nhưng người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của mình, là phải nắm giữ lấy Giao ước mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã lập với dân Y-sơ-ra-ên và cùng là lập với hết thảy mọi người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là chính linh hồn của người tin Chúa phải đánh trận để giữ vững **giá cứu chuộc** mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho mình, vì khi Đức Giê-hô-va ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (tại nơi đồng vắng Si-nai - 1445 B.C.), Ngài đã lập Giao-ước với họ và cũng là Giao-ước với hết thảy những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, đó là người nào vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn chép trong Luật pháp của Ngài, thì linh hồn đó sẽ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời tùy theo các Lời đã chép trong Luật pháp đó. (Lê-vi ký 18:4-5).

Ê-phê-sô 6:10-18: Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ

trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là Lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền chí trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ.

Chữ **sự cứu chuộc** - salvation^{G4992} chép trong câu 17 trên, đó là chữ ΣΩΤΗΡΙΟΝ - soterion, số 4992 ra từ chữ ΣΩΤΗΡΙΑ - soteria, số 4991 và chữ ΣΩΤΗΡ - soter, số 4990 và chữ ΣΩΖΩ - sozo, số 4982 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *người che chở, người bảo vệ, người thi hành sự bào chữa, người thi hành sự biện hộ, người thi hành sự giải cứu, người thi hành sự giải phóng, người thi hành sự giải thoát, người thi hành sự chữa lành, người thi hành sự duy trì sự sống, người thi hành sự làm cho được vững mạnh, Đấng cứu thế;*

Chữ **mào trụ** - the helmet^{G4030} chép trong câu 17 trên, đó là chữ ΠΕΡΙΚΕΦΑΛΑΙΑ - perikephalaia, số 4030 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *mũ bảo hiểm vây kín chung quanh đầu, là bóng về sự lưu tâm tới, sự chú ý tới mọi sự có liên quan đến sự sống qua công việc, hoàn cảnh, môi trường, tình huống sẽ xảy đến vây quanh mình, là những sự có tác động tới tâm trí, sự suy nghĩ cùng những quyết định sẽ được đưa ra;*

Chữ **lấy (cầm)** - take^{G1209} chép trong câu 17 trên, đó là chữ ΔΕΧΟΜΑΙ - dechomai, số 1209 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *cầm giữ lấy, tiếp nhận lấy cho mình, nắm giữ lấy không buông ra, chấp nhận;*

Chữ **gươm** - the sword^{G3162} chép trong câu 17 trên, đó là chữ ΜΑΧΑΙΡΑ - machaira, số 3162 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự trừng phạt, gươm, cuộc chiến tranh, cuộc tranh luận, trận chiến;*

Chữ **lời** - the word^{G4487} chép trong câu 17 trên, đó là chữ ῥῆμα - rhema, số 4487 ra từ chữ ῥέω - rheo, số 4483 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *cách nói, sự tỏ ra được tuôn đổ như nước, sự phán bảo, sự ra lệnh;*

Chữ **cầu nguyện** - Praying^{G4336} chép trong câu 18 trên, đó là chữ ΠΡΟΣΕΥΧΟΜΑΙ - proseuchomai, số 4336 ra từ chữ ΠΡΟΣ - pros, số 4414 và chữ ΕΥΧΟΜΑΙ - euchomai, số 2172 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự cầu nguyện trong sự thờ phượng Đức Chúa Trời, trong sự khẩn khoản nài xin liên quan đến vấn đề cần được giúp đỡ, liên quan đến thời gian mà điều đó sẽ đến, liên quan đến điều mình mong muốn nhận được;*

Chữ **bền chí trọn vẹn** - perseverance^{G4343} chép trong câu 18 trên, đó là chữ ΠΡΟΣΚΑΡΤΕΡΗΣΙΣ - proskarteresis, số 4343 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *tính kiên trì, nhẫn nại, kiên gan, bền lòng, bền chí;*

Chữ **tỉnh thức** - watching^{G69} chép trong câu 18 trên, đó là chữ ἈΓΡΟΥΠΝΕΩ - agrupneo, số 69 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *không ngủ, luôn thức canh và nhìn, sự canh chừng, sự hiệp một với Lời Chúa;*

Các lời được chép trong sách Ê-phê-sô đoạn 6 trên không nói về công việc của xác thịt, nhưng nói về công việc của linh hồn người tin Chúa đã được tái sanh, sẽ phải làm để **giữ vững giá cứu chuộc mà Đức Chúa Trời đã ban cho mình**, vì một ngày linh hồn của người tin Chúa còn sống trong thân thể xác thịt mình ở trên đất này, thì người đó còn phải đánh trận với quyền lực của sự tội và sự chết, vì khi dân Y-sơ-ra-ên được Đức Giê-hô-Va rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô lệ, thì Pha-ra-ôn đã kéo cả đạo binh người truy đuổi dân Y-sơ-ra-ên, hòng bắt dân Y-sơ-ra-ên trở lại làm tôi mọi thể nào, thì khi người tin Chúa noi theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh, thì ma quỷ cũng tìm đủ mọi cách để bắt thân thể xác thịt của người ta lại làm tôi mọi cho nó thể đó.

Mỗi người tin Chúa phải là một người lính giỏi của Đức Chúa Jêsus Christ, vì trong ngày Đức Giê-hô-Va rút dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, Lời Chúa đã chép rằng: **“Khi mãn bốn trăm ba mươi năm rồi, thì, cũng trong ngày đó, các quân đội của Đức Giê-hô-va ra khỏi xứ Ê-díp-tô.”** (Xuất Ê-díp-tô Ký 12:41)

Cũng một nguyên tắc đó, trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà mọi người tin Chúa phải là một người lính giỏi của Đức Chúa Jêsus Christ, như Đức Chúa Jêsus đã phán:

Giăng 18:36: Đức Chúa Jêsus đáp lại rằng: Nước của Ta chẳng phải thuộc về thế gian này. Ví bằng nước Ta thuộc về thế gian này, thì tôi tớ của Ta sẽ đánh trận, đặng Ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước Ta chẳng thuộc về hạ giới.

2 Ti-mô-thê 2:1-5: Vậy, hỡi con, hãy cậy ân điển trong Đức Chúa Jêsus Christ mà làm cho mình mạnh mẽ. Những điều con đã nghe nơi ta ở trước mặt nhiều người chứng, hãy giao phó cho mấy người trung thành, cũng có tài dạy dỗ kẻ khác. Hãy cùng ta chịu khổ như một người lính giỏi của Đức Chúa Jêsus Christ. Khi một người đi ra trận, thì chẳng còn lấy việc đời lụy mình, làm vậy đặng đẹp lòng kẻ chiêu mộ mình. Cũng một lẽ đó, người đấu sức trong diễn trường chỉ đấu nhau theo lệ luật thì mới được mào triều thiên.

Hết thấy mọi người tin Chúa đều phải trả giá xứng đáng với những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, vì không phải chỉ bởi một lời cầu nguyện tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ mà người ta được sự cứu chuộc sự sống, vì sự cầu nguyện đó mới chỉ là sự khởi đầu của một linh hồn nhận biết thân phận mình đang ở trong bóng của sự chết, nhưng vì tin vào Lời Đức Chúa Trời đã chép về mình mà nhận biết sự yêu thương của Đức Chúa Trời đã ban giá cứu chuộc cho những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà người ấy mở miệng ra cầu xin Đức Chúa Trời thương xót linh hồn mình. Bấy giờ Thánh-Linh của Đấng Christ sẽ từng bước một tùy theo đức tin và sự người ấy vâng phục Lời Đức Chúa Trời mà Ngài sẽ dắt dẫn và làm ơn cho người và như vậy, giá cứu chuộc đã được ban cho, nhưng trọn cuộc đời người ta sống ở trên đất này, tự mỗi người tin Chúa phải hành động theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh cho đến khi linh hồn người ấy hoàn toàn được cứu chuộc khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, mà được sự sống đời đời trong Đức Chúa Jêsus Christ.

Ê-phê-sô 4:1-32: **Vậy, tôi là kẻ tù trong Chúa, khuyên anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với chức phận mà Chúa đã gọi anh em, phải khiêm nhường đến điều, mềm mại đến điều, phải nhịn nhục, lấy lòng thương yêu mà chiều nhau, dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh. Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Vả, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ. Ngài muốn chúng ta không như trẻ con nữa, bị người ta lừa đảo, bị mưu chước dỗ dành làm cho lầm lạc, mà day động và dời đổi theo chiều gió của đạo lạc, nhưng muốn cho chúng ta lấy lòng yêu thương nói ra lẽ thật (*the truth*), để trong mọi việc chúng ta đều được thêm lên trong Đấng làm đầu, tức là Đấng Christ. Ấy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng buộc vững bền bởi những cái lắt léo, khiến các phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của từng phần, làm cho thân thể lớn lên, và tự gây dựng trong sự yêu thương. Vậy, nầy là điều tôi nói và điều tôi nhân Danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô ược. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe Lời của Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jêsus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lột người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dỗ dành, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật. Như vậy, mỗi người trong anh em phải chừa sự nói dối, hãy nói thật với kẻ lân cận mình, vì chúng ta làm chi thể cho nhau. Ví bằng anh em đang cơn giận, thì chớ phạm tội; chớ căm giận cho đến khi mặt trời lặn, và đừng cho ma quỷ nhân dịp. Kẻ vốn hay trộm cắp chớ trộm cắp nữa; nhưng thà chịu khó, chính tay mình làm nghề lương thiện, đừng có vật chi giúp cho kẻ thiếu thốn thì hơn. Chớ có một lời dữ nào ra từ miệng anh em; nhưng khi đáng nói hãy nói một vài lời lành giúp ơn cho và có ích lợi cho kẻ nghe đến. Anh em chớ làm buồn cho Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời, vì nhờ Ngài anh em được ấn chứng đến ngày cứu chuộc - *the day of redemption*. Phải bỏ khỏi anh em những sự cay đắng, buồn giận, tức mình, kêu rêu, mắng nhiếc, cùng mọi điều hung ác. Hãy ở với nhau cách nhân từ, đầy đầy lòng thương xót, tha thứ nhau như Đức Chúa Trời đã tha thứ anh em trong Đấng Christ vậy.**

Chữ ngày cứu chuộc - *the day of redemption*^{G629} chép trong câu 30 trên, đó là chữ ἁπολύτρωσις - *apolutrosis*, số 629 ra từ chữ ἄπό - *apo*, số 575 và chữ λύτρον - *lutron*, số 3083 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: kỳ chuộc tội được hoàn tất, kỳ giải thoát khỏi thân thể hay chết được hoàn tất, kỳ linh hồn được rời khỏi

thân thể hay chết, kỳ chấm dứt cuộc chiến giữa sự sáng và sự tối tăm, kỳ sự cứu chuộc được hoàn tất, kỳ sự chết được loại bỏ hoàn toàn khỏi linh hồn của người được cứu chuộc;

Đức Thánh-Linh đã dùng sứ đồ Phao-lô để tỏ ra những sự sâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời, cùng giúp cho các Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ biết nguyên tắc thánh của sự cứu chuộc, vì Đức Thánh-Linh biết rõ các mưu chước của quỷ Sa-tan sẽ dùng các giáo sư giả, các tiên tri để lừa dối những người tin Chúa, khiến họ bỏ qua những nguyên tắc của sự cứu chuộc, mà các nguyên tắc thánh đó là đường lối, là con đường mà mọi người tin Chúa phải noi theo và phải làm theo trong sự hiểu biết, chứ không phải như các giáo sư giả, các tiên tri giả nói rằng, chỉ cần người ta kêu cầu Danh Chúa là được sự cứu chuộc.

Lời Chúa chép trong Ê-phê-sô đoạn 6 đã tỏ rõ công việc mà mọi người tin Chúa phải làm sau khi đã nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, nghĩa là khi linh hồn của người tin Chúa đã được tái sinh, thì thân thể xác thịt của người đó phải trở lại với chức năng chính mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên thân thể đó, là đồ dùng về sự công bình, nghĩa là thân thể xác thịt của người tin Chúa phải vâng phục hoàn toàn vào sự cai trị của linh hồn, còn linh hồn của người ấy phải noi theo Đức Thánh-Linh, vì chính Đức Thánh-Linh sẽ thắp sáng ngọn đèn của Ngài người ấy và linh hồn của người ấy phải tiếp nhận các Lẽ thật của Nước Đức Chúa Trời, vì các Lẽ thật đó chính là các khí giới chiến, là sự sáng thật, là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời ban cho những người được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ được đồng kế tự với Đấng Christ.

Hết thảy những sự ban cho của Đức Thánh-Linh đều thuộc về các khí giới chiến của Đức Chúa Trời ban cho những linh hồn đã nhờ quyền phép của Lẽ thật (tức là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời) cùng quyền phép của Đức Thánh-Linh mà được sự sống lại, sẽ sử dụng để đánh trận với quyền lực của sự tối tăm, chứ không phải như các giáo sư giả nói rằng, khi người nào đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì linh hồn người ấy đã được cứu chuộc rồi và ma quỷ không thể chạm đến họ bởi vì “Đấng ở trong người tin Chúa là lớn hơn kẻ ở trong thế gian”! Nói như vậy là người ta đã trích dẫn Lời Chúa để ghép vào các lời của loài người xác thịt nhưng không đúng với tình trạng thuộc linh của người ta cùng không đúng với hoàn cảnh mà người ta phải đối diện với có hợp pháp sử dụng Lời hứa của Đức Chúa Jêsus Christ hay không, vì nếu người nào tin theo các lời đã chấp ghép đó mà không kiểm chứng các tiêu chuẩn của Lời Đức Chúa Trời cho hoàn cảnh của mình so với tiêu chuẩn của Lời Chúa, thì người đó sẽ thất bại, vì những người đó chưa làm đúng như Đức Chúa Jêsus đã phán về những người nào sẽ được quyền giày đạp ma quỷ dưới chân mình.

Giăng 15:1-11: Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hễ cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hễ cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hễ cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Lu-ca 10:1-20: Kế đó, Chúa chọn bảy mươi môn đồ khác, sai từng đôi đi trước Ngài, đến các thành các chỗ mà chính Ngài sẽ đi. Ngài phán cùng môn đồ rằng: Mùa gặt thì trủng, song con gặt thì ít. Vậy, hễ xin Chủ mùa gặt sai con gặt đến trong mùa của mình. Hễ đi; này, Ta sai các người đi, khác nào như chiên con ở giữa bầy muông sói. Đừng đem túi, bao, giày, và đừng chào ai dọc đường. Hễ các người vào nhà nào, trước hết hễ nói rằng: Cầu sự bình an cho nhà này! Nếu nhà đó có người nào đáng được bình an, sự bình an của các người sẽ giáng cho họ; bằng không, sẽ trở về các người. Hễ ở nhà đó, ăn uống

đồ người ta sẽ cho các người, vì người làm công đáng được tiền lương mình. Đùng đi nhà này sang nhà khác. Hễ các người vào thành nào, mà người ta tiếp rước, hãy ăn đồ họ sẽ dọn cho. Hãy chữa kẻ bệnh ở đó, và nói với họ rằng: Nước Đức Chúa Trời đến gần các người. Song hễ các người vào thành nào, họ không tiếp rước, hãy đi ra ngoài chợ, mà nói rằng: Đối với các người, chúng ta cũng phủ bụi của thành các người đã dính chân chúng ta; nhưng phải biết nước Đức Chúa Trời đã đến gần các người rồi. Ta phán cùng các người, đến ngày cuối cùng, thành Sô-đôm sẽ chịu nhẹ hơn thành này. Khốn cho mà, thành Cô-ra-xin! Khốn cho mà, thành Bết-sai-đa! Vì nếu các phép lạ đã làm giữa bay, đem làm trong thành Ty-rơ và thành Si-đôn, thì hai thành ấy đã mặc áo gai và đội tro mà ăn năn từ lâu rồi. Vậy, đến ngày phán xét, thành Ty-rơ và thành Si-đôn sẽ chịu nhẹ hơn bay. Còn mà, thành Ca-bê-na-um, mà sẽ được nhắc lên tận trời sao? Không, sẽ bị hạ xuống tới dưới Âm phủ! Ai nghe các người, ấy là nghe Ta; ai bỏ các người, ấy là bỏ Ta; còn ai bỏ Ta, ấy là bỏ Đấng đã sai Ta. Bảy mươi môn đồ trở về cách vui vẻ, thưa rằng: Lạy Chúa, vì Danh Chúa, các quỷ cũng phục chúng tôi. Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Ta đã thấy quỷ Sa-tan từ trời sa xuống như chớp. Nay, Ta đã ban quyền cho các người giày đạp rắn, bò cạp, và mọi quyền của kẻ nghịch dưới chân; không gì làm hại các người được. Dầu vậy, chớ mừng vì các quỷ phục các người; nhưng hãy mừng vì tên các người đã ghi trên thiên đàng.

Lời Chúa chép trong sách Ê-phê-sô đoạn 6 là mạng lệnh của Đức Thánh-Linh, được tỏ ra cho các Hội-Thánh của Ngài ở khắp mọi nơi trên đất này trải các thời đại, cho đến khi sự cứu chuộc của Đức Giê-Hô-Va dành cho loài người đã hoàn tất. Giá cứu chuộc đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho, đó là Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà chính Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, đã đến thế gian này để làm chứng cho Lễ thật, mà Lễ thật mà Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm chứng cho đó là quyền phép của Lời Đức Chúa Trời đã được ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se và Luật pháp đó chính là Tin-Lành cho linh hồn loài người, vì Luật pháp đó chính là con đường mà hết thảy mọi người nào muốn nhận được giá cứu chuộc và được sự cứu chuộc cho sự sống linh hồn mình, sẽ phải đi trên đó. Vì Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người đó, không chỉ là con đường dẫn người ta đến với Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng cứu chuộc, mà Luật pháp đó chính là giá cứu chuộc loài người.

Vì chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ là sự làm chứng về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng cứu chuộc loài người và sự cứu chuộc đó được thi hành qua Lời không bao giờ thay đổi, không bao giờ qua đi, nhưng hằng còn đến muôn đời, mà Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời. Bất kỳ một người nào muốn nhận được giá cứu chuộc cho sự sống mình, thì người ấy phải sống theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, là những sự đã được ban cho qua Môi-se và được chép trong Kinh-Thánh, vì chính Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời đã đến thế gian này để làm chứng về quyền phép không bao giờ thay đổi của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người và sự làm chứng đó được bảo đảm bởi chính Đức Chúa Jêsus Christ, vì Đức Chúa Jêsus Christ đã lấy sự sống mình để thi hành sự cứu chuộc, tức là mọi người nào muốn linh hồn mình được cứu chuộc, thì người đó phải nhìn vào mọi sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, đó là Đức Chúa Jêsus Christ không nói theo ý riêng mình, nhưng Ngài nói mọi điều mà Ngài đã nghe Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha phán ra và đã được chép trong Kinh-Thánh. Đức Chúa Jêsus Christ không tự mình làm điều gì, nhưng Ngài làm mọi điều mà Ngài đã thấy Cha làm.

Giăng 5:19-30: **Vậy, Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, Con chẳng tự mình làm việc gì được; chỉ làm điều chi mà Con thấy Cha làm; vì mọi điều Cha làm, Con cũng làm y như vậy. Cha yêu Con và tỏ cho mọi điều Cha làm; Cha sẽ tỏ cho Con công việc lớn lao hơn những việc này nữa, để các người lấy làm lạ lùng. Vả, Cha khiến những kẻ chết sống lại và ban sự sống cho họ thể nào, thì Con cũng ban sự sống cho kẻ Con muốn thể ấy. Cha cũng chẳng xét đoán ai hết, nhưng đã giao trọn quyền phán xét cho Con, đặng ai nấy đều tôn kính Con, cũng như tôn kính Cha vậy. Ai không tôn kính Con, ấy là không tôn kính Cha, là Đấng đã sai Con đến. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, ai nghe Lời Ta mà tin Đấng đã sai Ta, thì được sự sống đời đời, và không đến sự phán xét, song vượt khỏi sự chết mà đến sự sống. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, giờ đến, và đã đến rồi, khi những kẻ chết sẽ nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời, và những kẻ nghe sẽ được sống. Vì như Cha có sự sống trong mình, thì Cha cũng đã ban cho Con có sự sống trong mình vậy. Cha đã ban quyền thi hành sự phán xét cho Con, vì là Con người. Chớ lấy điều đó làm lạ; vì giờ đến, khi mọi**

người ở trong mô mà nghe tiếng Ngài và ra khỏi: ai đã làm lành thì sống lại để được sống, ai đã làm dữ thì sống lại để bị xét đoán. Ta không thể tự mình làm nổi việc gì; Ta xét đoán theo điều Ta nghe, và sự xét đoán Ta là công bình, vì Ta chẳng tìm ý muốn của Ta, nhưng tìm ý muốn của Đấng đã sai Ta.

Giăng 12:44-50: Tuy vậy, Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán rằng: Ai tin Ta, chẳng phải tin Ta, nhưng tin Đấng đã sai Ta đến. Còn ai thấy Ta, là thấy Đấng đã sai Ta đến. Ta là sự sáng đã đến thế gian, để ai tin Ta, chẳng ở nơi tối tăm nữa. Lại nếu kẻ nào nghe Lời Ta mà không vâng giữ, ấy chẳng phải Ta xét đoán kẻ đó; vì Ta đến chẳng để xét đoán thế gian, nhưng để cứu chuộc. Người nào bỏ Ta ra và không nhận lãnh Lời Ta, đã có kẻ xét đoán rồi; Lời Ta đã rao giảng, chính Lời đó sẽ xét đoán họ nơi ngày sau cùng. Bởi Ta chẳng nói theo ý riêng Ta; nhưng Cha sai Ta đến, đã truyền lệnh cho Ta phải nói điều chi và phải nói thế nào. Ta biết mạng lệnh Cha, ấy là sự sống đời đời. Vậy, những điều Ta nói, thì nói theo như Cha Ta đã dặn.

Hết thấy mọi điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, đã phán dạy, đều là con đường mà mọi người tin Chúa phải đi theo và mọi Lời Ngài đã phán đó đều là nguyên tắc mà mọi người tin Chúa phải vâng phục và làm theo, vì hết thấy mọi sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, đã phán dạy thì chính Ngài cũng đã làm y như vậy và Ngài đã phán với các môn đồ của Ngài, cũng như với mọi người nào sẽ tin đến Danh Ngài, rằng:

Giăng 14:12-21: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người. Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.

Khi chúng ta nói đến sự cứu chuộc, là nói đến quyền phép của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được thi hành qua Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài, vì sự cứu chuộc được thi hành theo trình tự của Luật pháp và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thi hành sự cứu chuộc theo Giao-ước mà Ngài đã lập với dân Y-sơ-ra-ên trong ngày Ngài ban Luật pháp cho họ tại nơi đồng vắng Si-nai, cho đến khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va đã hoàn tất, mà không có sự thay đổi, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, Danh Ngài là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu.

Lê-vi ký 18:1-5: Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Các người chớ làm theo những điều người ta làm hoặc tại xứ Ê-díp-tô, là nơi các người đã kiều ngụ, hoặc tại xứ Ca-na-an, là xứ Ta dẫn các người đi đến: chớ đi theo thói tục họ. Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Sự cứu chuộc - salvation^{G4992} được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thi hành trong lòng của hết thảy những người nào đã xưng Danh của Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa của sự sống mình và đó là ân điển mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, vì Ngài Đức Chúa Trời nhân từ, giàu lòng thương xót, chậm giận, đầy ơn, hay đổi ý về sự giáng tai vạ, nhưng Ngài không coi kẻ có tội là vô tội và nhân tội tử phạt lại con cháu của những kẻ phạm tội đó trải ba, bốn đời, nhưng Đức Giê-Hô-Va sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ nào yêu mến Ngài và vâng giữ các điều răn của Ngài.

Không có một người nào có thể dùng bất kỳ một của lễ nào để nhờ đó mà được sự cứu chuộc sự sống mình, nhưng hết thảy đều phải vâng giữ các mạng lệnh của Ngài và vâng theo tiếng phán của Ngài mà được sự cứu chuộc sự sống mình, không có sự tây vị hay ngoại lệ.

Dân Y-sơ-ra-ên đã vì tội lỗi của các thầy tế lễ người Lê-vi, đã không dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời

cho dân sự, nên dân Y-sơ-ra-ên đã không biết Luật pháp của Đức Chúa Trời mình và vì tội lỗi mà dân Y-sơ-ra-ên phải bị bắt làm phu tù và thành Giê-ru-sa-lem bị phá huỷ, Danh Đức Giê-Hô-Va bị nói phạm trong các dân ngoại, nên vào khoảng năm 800 B.C., qua tiên tri Giô-ên (835B.C.-796B.C.), Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về việc hết thảy môi miệng của những người nào sẽ xưng Danh Chúa ra, thì phải hết lòng trở lại với Đức Chúa Trời mình, không phải chỉ nói bằng môi miệng, nhưng là sự vâng giữ và tuân theo hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, trước ngày Ngài giáng sự thịnh nộ của Ngài xuống trên đất này.

Giô-ên 2:1-32: **Hãy thổi kèn trong Si-ôn; hãy thổi vang ra trên núi thánh Ta! Hết thảy dân cư trong đất khá đều run rẩy! Vì ngày của Đức Giê-hô-va đến, ngày ấy đã gần: tức là ngày mờ mịt và tối tăm, ngày của mây và sương mù. Có một dân lớn và mạnh đến như ánh sáng sớm mai giải ra trên núi, đến nổi từ trước chưa hề có, mà về sau này, về muôn đời sau này cũng sẽ không có như vậy nữa. Trước mặt nó, có lửa thiêu nuốt, sau lưng nó, có ngọn lửa cháy tiêu. Lúc trước nó, đất này như vườn Ê-đen; khi sau nó, ấy là một đồng vắng hoang vu, và không có chi trốn khỏi nó hết. Hình trạng chúng nó như hình trạng ngựa, và chúng nó chạy tới như người cưỡi ngựa. Khi chúng nó nhảy lên trên chót núi, thì nghe như tiếng xe cộ, hay là như tiếng ngọn lửa cháy rơm: ấy là như một dân mạnh sắp hành nơi chiến trận. Khi thấy chúng nó, các dân đều rầu rĩ, hết thảy đều sợ tái mặt. Chúng nó chạy như những người bạo mạnh; trèo các vách thành như những lính chiến; mỗi người bước đi trước mặt mình, chẳng hề sai hàng ngũ mình. Chúng nó chẳng hề đụng chạm nhau, ai đi đường nấy; xông qua những khí giới mà chẳng bỏ đường mình. Chúng nó nhảy trên thành phố, chạy trên tường, trèo lên các nhà, vào bởi các cửa sổ như là kẻ trộm. Đất run rẩy, trước mặt chúng nó, các tầng trời rung rinh mặt trời mặt trăng đều tối tăm, các ngôi sao thâu sự sáng lại. Đức Giê-hô-va làm cho vang tiếng ra trước mặt cơ binh Ngài; vì trại quân Ngài rất lớn; và những kẻ làm theo mạng lệnh Ngài rất mạnh. Thật, ngày của Đức Giê-hô-va là lớn và đáng khiếp; ai có thể đương lại? Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ cũng hãy hết lòng trở về cùng Ta, kiêng ăn, khóc lóc và buồn rầu. Hãy xé lòng các người, và đừng xé áo các người. Khá trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người; vì Ngài là nhân từ và hay thương xót, chậm giận và giàu ơn, đổi ý về sự tai vạ. Ai biết được Ngài sẽ chẳng xây lòng đổi ý, chẳng để lại phước lành sau mình, tức là của lễ chay, lễ quán cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, hay sao? Hãy thổi kèn trong Si-ôn; hãy định sự kiêng ăn, gọi một hội đồng trọng thể! Hãy nhóm dân sự, biệt riêng hội chúng nên thánh; hãy mời các trưởng lão đến đó! Hãy họp lại các con trẻ và những đứa đang bú vú! Người chồng mới khá ra khỏi buồng mình, và người vợ mới khá ra khỏi chốn động phòng! Các thầy tế lễ, là những kẻ hầu việc Đức Giê-hô-va, khá khóc lóc giữa hiên cửa và bàn thờ, và nói rằng: Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy tiếc dân Ngài, và chớ để cơ nghiệp Ngài bị sỉ nhục, và bị các nước cai trị! Làm sao để người ta nói giữa các dân tộc rằng: Nào Đức Chúa Trời chúng nó ở đâu! Đức Giê-hô-va đã vì đất mình động lòng ghen; Ngài đã động lòng thương xót dân mình. Đức Giê-hô-va đã trả lời, và đã phán cùng dân mình rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các người lúa mì, rượu mới, và dầu, các người sẽ no nê về các thứ đó. Ta sẽ chẳng làm các người nên cố sỉ nhục giữa các dân nữa. Ta sẽ khiến đạo binh đến từ phương bắc lánh xa các người, và đuổi nó vào đất khô khan và hoang vu, quân tiên phong nó vào biển đông. Quân hậu tập nó và biển tây. Mùi hôi nó bay lên, mùi tanh nó dậy lên, vì nó đã làm những việc lớn. Hỡi đất, chớ sợ chi; hãy nức lòng vui vẻ và mừng rỡ; vì Đức Giê-hô-va đã làm những việc lớn. Hỡi các loài thú đồng, đừng sợ; vì những đám cỏ nơi đồng vắng nứt đọt, cây ra trái, cây vả và cây nho đều ra sức nó. Hỡi con cái Si-ôn, các người hãy nức lòng vui vẻ và mừng rỡ trong Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người! Vì Ngài ban mưa phải thời cho các người về mùa đầu, và xuống mưa dồi dào về mùa đầu và mùa cuối cho các người nơi tháng đầu tiên. Những sân sẽ đầy lúa mì, những thùng tràn rượu mới và dầu. Ta sẽ đền bù cho các người về mấy năm đã bị cắn phá bởi cào cào, sâu lột vỏ, sâu keo, và châu chấu, là đạo binh lớn mà Ta đã sai đến giữa các người. Các người sẽ đủ ăn và được no nê. Các người sẽ ngợi khen Danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, là Đấng đã xử với các người cách lạ lùng. Rồi dân Ta sẽ không hề bị xấu hổ nữa. Các người sẽ biết rằng Ta ở giữa Y-sơ-ra-ên, biết rằng Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, và chẳng có ai khác; dân Ta sẽ không hề bị xấu hổ nữa. Sau đó, Ta sẽ đổ Thần Ta trên cả loài xác thịt; con trai và con gái các người sẽ nói tiên tri; những người già cả các người sẽ thấy chiêm bao, những kẻ trai trẻ các người sẽ xem sự hiện thấy. Trong những ngày đó, dầu những đầy tớ trai và đầy tớ gái, Ta cũng đổ Thần Ta lên. Ta sẽ tỏ những sự lạ ra**

trong các tầng trời và trên đất: tức là máu lửa, và những trụ khói. Mặt trời sẽ đổi ra tối tăm, mặt trăng ra máu, trước khi ngày lớn và kinh khiếp của Đức Giê-hô-va chưa đến. Bấy giờ ai cầu khẩn Danh Đức Giê-hô-va thì sẽ được cứu; vì theo Lời Đức Giê-hô-va, thì ở trên núi Si-ôn và trong Giê-ru-sa-lem, sẽ có những người trốn khỏi, và trong những người còn sống sót, sẽ có kẻ mà Đức Giê-hô-va kêu gọi.

Bản King James version chép câu 32 trên như sau: ³²And it shall come^{H1961} to pass, that whosoever^{H834} shall call^{H7121} on the name^{H8034} of the LORD^{H3068} shall be delivered^{H4422}: for in mount^{H2022} Zion^{H6726} and in Jerusalem^{H3389} shall be deliverance^{H6413}, as the LORD^{H3068} hath said^{H559}, and in the remnant^{H8300} whom^{H834} the LORD^{H3068} shall call^{H7121}.

Chữ **được cứu** - **deliverance**^{H6413} chép trong câu 32 trên, đó là chữ מַלַּט - **malat**, số 4422 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *được giải thoát, được giải cứu khỏi bị giết, được trốn thoát khỏi kẻ thù nghịch,*

Chữ **được cứu** đã chép đây không nói về sự cứu chuộc linh hồn, mà là sự **cứu** thân thể xác thịt của người ta thoát khỏi cơn chiến trận bởi các đạo binh của kẻ thù nghịch dân Y-sơ-ra-ên, trong ngày Đức Giê-hô-va cho phép các đạo binh đó tấn công dân Y-sơ-ra-ên, là sự trừng phạt tội lỗi mà họ đã phạm, nghịch lại Luật pháp của Đức Chúa Trời mà thôi.

Chữ **cầu khẩn** - **call**^{H7121} **on** chép trong câu 32 trên, đó là chữ קָרָא - **qara'**, số 7121 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tiếng kêu cứu, vô tình mà kêu gọi, sự kể ra, sự nói đến, sự kêu gọi cách công khai, sự khóc lớn tiếng;*

Chữ **cầu khẩn** được chép đây không phải là sự cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, nhưng là sự trong cơn sợ hãi mà người ta kêu cứu, nhưng vì cơ người ta đã kêu đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ và muốn được Ngài giải cứu khỏi tai họa, như một phản ứng tự nhiên của một người gặp tai họa mà kêu cứu vậy, chứ người đó chưa nhận biết ý nghĩa của sự cứu chuộc linh hồn của một người đã được nghe và hiểu rõ ý nghĩa của sự cứu chuộc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người và thi hành bởi Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời.

Bây giờ chúng ta hãy chú ý đến các chữ **cứu** được chép trong Kinh-Thánh, nhưng không phải là sự cứu chuộc sự sống, mà chỉ là sự được giải cứu khỏi sự chết tạm thời, khác với ý nghĩa của **sự cứu chuộc** cho được sự sống lại và được sự sống đời đời của linh hồn người ta.

Lu-ca 9:23-26: **Đoạn, Ngài phán cùng mọi người rằng: Nếu ai muốn theo Ta, phải tự bỏ mình đi, mỗi ngày vác thập tự giá mình mà theo Ta. Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì cơ Ta mất sự sống, thì sẽ cứu. Nếu ai được cả thiên hạ, mà chính mình phải mất hoặc hư đi, thì có ích gì? Vì nếu ai hổ thẹn về Ta và Lời Ta, thì Con người sẽ hổ thẹn về họ, khi Ngài ngự trong sự vinh hiển của mình, của Cha, và của thiên sứ thánh mà đến.**

Chữ **cứu** - **save**^{G4982} chép trong câu 23 trên, đó là chữ ΣΩΣΩ - **sozo**, số 4982 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự cứu thân thể người ta khỏi bệnh tật, giữ gìn và bảo vệ sự sống của người đó khỏi những sự đe dọa liên quan đến sự chết, liên quan đến sự bị phá huỷ, nhưng khiến cho được lành mạnh, được chữa lành.*

Các giáo sư giả trong thế gian này luôn tìm cách né trách những chữ trong Kinh-Thánh đã được đóng ấn, đã được ấn chứng, mang tính cột trụ, thuộc về giềng mối, thuộc về nền tảng của **sự cứu chuộc**, thay vào đó là bọn người đó dùng những chữ có dính dấp tới ý nghĩa của chữ **cứu**, hoặc **được cứu**, để giăng ra với ý đồ lôi kéo người ta tin theo các lời mình nói mà vào trong tổ chức của mình, giống hệt như khi xưa, những người Pha-ri-si đã làm và bởi cơ đó mà Đức Chúa Jêsus Christ đã quở trách họ rằng:

Ma-thi-ơ 23:15: **Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người đi khắp dưới nước trên bộ để khuyên một người vào đạo mình; và khi đã khuyên được rồi, thì các người làm cho họ trở nên người địa ngục gấp hai các người.**

Trong những ngày sau rốt này, nhiều nơi người ta sử dụng các chữ liên quan đến sự cứu chuộc linh hồn qua các chữ kêu cầu được chép Kinh-Thánh, để che giấu sự thiếu hiểu biết về Lời Đức Chúa Trời, khiến những người tin Chúa mà không có lòng tin quyết vào các nguyên tắc thánh của Lời Đức Chúa Trời, mà mất đức tin vào Luật pháp của Đức Chúa Trời, là sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm cho được trọn vẹn làm cho được vững lập.

Rô-ma 10:1-21: **Hỡi anh em, sự ước ao trong lòng tôi và lời tôi vì dân Y-sơ-ra-ên cầu nguyện cùng Đức**

Chúa Trời, ấy là cho họ được cứu. Vì tôi làm chứng cho họ rằng họ có lòng sốt sắng về Đức Chúa Trời, nhưng lòng sốt sắng đó là không phải theo trí khôn. Bởi họ không nhận biết sự công bình của Đức Chúa Trời và tìm cách lập sự công bình riêng của mình, nên không chịu phục sự công bình của Đức Chúa Trời; vì Đấng Christ là sự cuối cùng của luật pháp, đặng xưng mọi kẻ tin là công bình. Và, Môi-se luận sự công bình đến bởi luật pháp cách này: Hễ ai làm theo điều đó thì nhờ đó mà sống. Nhưng sự công bình đến bởi đức tin, thì nói như vậy: Chớ nói trong lòng người rằng: Ai sẽ lên trời? ấy là để đem Đấng Christ xuống; hay là: Ai sẽ xuống vực sâu? ấy là để đem Đấng Christ từ trong kẻ chết lại lên. Nhưng nói làm sao? Đạo ở gần người, ở trong miệng và trong lòng người. Ấy là đạo đức tin mà chúng ta giảng dạy. Vậy nếu miệng người xưng Đức Chúa Jêsus ra và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì người sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu rỗi. Và, Kinh-Thánh nói rằng: Kẻ nào tin Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn. Trong người Giu-đa và người Gờ-réc không có sự phân biệt gì hết, vì họ có chung một Chúa, giàu ơn đối với mọi kẻ kêu xin Ngài. Vì ai kêu cầu Danh Chúa thì sẽ được cứu. Nhưng họ chưa tin Ngài thì kêu cầu sao được? Chưa nghe nói về Ngài thì làm thế nào mà tin? Nếu chẳng ai rao giảng, thì nghe làm sao? Lại nếu chẳng ai được sai đi, thì rao giảng thế nào? như có chép rằng: Những bàn chân kẻ rao truyền tin lành là tốt đẹp biết bao! Nhưng chẳng phải mọi người đều nghe theo tin lành đâu; vì Ê-sai có nói rằng: Lạy Chúa, ai tin lời chúng tôi rao giảng? Như vậy, đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi Lời của Đấng Christ (the Word of God) được rao giảng. Nhưng tôi hỏi: Có phải là họ chưa nghe chăng? Trái lại, tiếng của các sứ giả đã vang khắp đất, và lời của sứ giả đã đạt đến cùng thế gian. Tôi lại hỏi: Thế mà dân Y-sơ-ra-ên chẳng biết chi hết sao? Môi-se đã nói rằng: Ta sẽ giục lòng ganh tị các người bởi kẻ chẳng phải là dân; Ta sẽ chọc giận các người bởi một dân ngu dốt. Lại Ê-sai nói cách bạo dạn rằng: Những kẻ chẳng tìm kiếm Ta thì đã gặp thấy Ta, Ta đã tỏ mình ra cho kẻ chẳng hỏi han Ta. Song về dân Y-sơ-ra-ên, thì rằng: Ta đã giơ tay ra cả ngày hướng về dân bội nghịch và hay nói trái.

Chữ **được cứu** - be saved^{G4991} chép trong câu 13 trên, đó là chữ σωτηρία - *soteria*, số 4991 ra từ chữ σωτήρ - *soter*, số 4990 và chữ σώζω - *soza*, số 4982 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *được giải cứu, được giải phóng, được giải thoát, được bảo vệ, được chữa lành, được duy trì sự sống, được làm cho vững mạnh, được cứu chuộc sự sống*;

Nhưng sự **được cứu chuộc** này không đến bởi sự người ta **kêu cầu Danh Chúa**, mà theo cách người ta hiểu là cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ, như trong thời kỳ cuối cùng này, nhiều Hội-Thánh dùng làm đề tài để giảng về sự cứu chuộc rằng: “**Vì ai kêu cầu Danh Chúa thì sẽ được cứu**” chép trong Rô-ma 10:13.

Bản King James version chép câu 13 này như sau: ¹³For whosoever^{G3956} shall call^{G1941} upon the name^{G3686} of the Lord^{G2962} shall be saved^{G4982}.

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **kêu cầu Danh Chúa** - call^{G1941} upon the name^{G3686} of the Lord^{G2962},

Chữ **kêu cầu** - call^{G1941} chép trong câu 13 trên, đó là chữ ἐπικαλέομαι - *epikaleomai*, số 1941 ra từ chữ ἐπί - *epi*, số 1909 và chữ καλέω - *kaleo*, số 2564 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *trong uy quyền của danh mà nói, mà công bố, mà cầu khẩn, mà thờ phượng, mà làm chứng, mà quyết định, mà giải quyết vấn đề; sự xưng danh của quyền phép đó được đặt trước thời gian, nơi chốn sẽ làm, sẽ nói, sẽ thi hành mạng lệnh theo uy quyền của danh đó*;

Chữ **danh** - the name^{G3686} chép trong câu 13 trên, đó là chữ ὄνομα - *onoma*, số 3686 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *uy quyền, quyền thế, bổn tánh, thanh danh*,

Chữ **Chúa** - the Lord^{G2962} chép trong câu 13 trên, đó là chữ κύριος - *kurios*, số 2962 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *Đức Chúa Trời, Chúa, Đấng tối cao, quyền phép tối cao*; Trọn ý của câu 13 là nói về công hiệu quyền phép của Lời Đức Chúa Trời thông qua đức tin của người tin Chúa mà khiến cho linh hồn của người ấy được phục hồi sự sống và khi sự sống của linh hồn người ấy được hồi đạt tiêu chuẩn làm con cái của Đức Chúa Trời, thì bấy giờ ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người ấy sẽ giúp cho người ấy biết tôn cao Lời Đức Chúa Trời trên môi miệng mình và chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ thi hành trình tự của sự cứu chuộc cho linh hồn ấy, đó là linh hồn người ấy được giải cứu, được giải phóng, được giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và quyền phép của Lời Đức Chúa Trời tiếp tục bảo vệ và duy trì sự sống cho người

ấy, khiến cho linh hồn đó được vững mạnh mà sống trong quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà được trở nên giống như Đức Chúa Trời, chứ không phải là chỉ qua sự cầu nguyện, cầu khẩn theo cách diễn ý của các giáo sư giả mà linh hồn người ta được cứu chuộc.

1 Phi-e-rơ 1:12-25: Các đấng ấy đã được tỏ cho rằng chẳng phải vì mình, bèn là vì anh em mà truyền ra những điều đó, là những điều hiện nay đã rao cho anh em, bởi những người nhờ Đức Thánh Linh từ trên trời sai xuống, mà giảng Tin Lành cho anh em; các thiên sứ cũng ước ao xem thấu những sự đó. Vậy, anh em hãy bền chí như thể thất lừng, hãy tiết độ, lấy sự trông cậy trọn vẹn đợi chờ ơn sẽ ban cho mình trong khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra. Anh em đã nên như con cái hay vâng lời, thì chớ có làm theo sự dâm dục, là sự cai trị trong anh em ngày trước, về lúc anh em còn mê muội. Nhưng, như Đấng gọi anh em là thánh, thì anh em cũng phải thánh trong mọi cách ăn ở mình, bởi có chép rằng: **Hãy nên thánh, vì Ta là thánh.** Nếu anh em xưng Đấng không tây vị anh em, xét đoán từng người theo việc họ làm, bằng Cha, thì hãy lấy lòng kính sợ mà ăn ở trong thời kỳ ở trọ đời này, vì biết rằng chẳng phải bởi vật hay hư nát như bạc hoặc vàng mà anh em đã được chuộc khỏi sự ăn ở không ra chi của tổ tiên truyền lại cho mình, bèn là bởi huyết báu Đấng Christ, dường như huyết của chiên con không lỗi không vít, đã định sẵn trước buổi sáng thế, và hiện ra trong cuối các thời kỳ vì cố anh em, là kẻ nhân Đức Chúa Jêsus tin đến Đức Chúa Trời, tức là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, và ban sự vinh hiển cho Ngài đến nỗi đức tin và sự trông cậy anh em được nương nhờ Đức Chúa Trời. Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đừng có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì, mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, nhưng Lời Chúa còn lại đời đời. Và Lời đó là Tin Lành đã giảng ra cho anh em.

Không có một người nào được sự cứu chuộc sự sống linh hồn mình chỉ bởi sự cầu nguyện tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, vì thực tế khi người ta cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì chính người đó vẫn chưa có sự hiểu biết đúng về trình tự của sự cứu chuộc này, cũng chưa nhận biết trách nhiệm của mình phải làm gì và phải làm như thế nào với những điều kiện cùng những yêu cầu của Luật pháp liên quan đến sự cứu chuộc linh hồn người ta, nhưng trong sự lo lắng, trong sự sợ hãi về sự chết, trong sự khủng hoảng tinh thần trước những tai họa, những nan đề, bệnh tật đang giày xéo cuộc đời mà người ta nói ra trong điều kiện như không có cách nào khác vậy.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ, nhiều người Giu-đa đã không thật hiểu biết về sự cứu chuộc cùng những sự mà người ta gọi là được cứu, mang ý nghĩa như thế nào được sự sống của họ, dù họ là dân Y-sơ-ra-ên, thậm chí những người đã vâng giữ các điều răn của Đức Chúa Trời, cũng không biết sự sống đời đời và làm thế nào để người ta được hưởng sự sống đời đời.

Lu-ca 18:18-30: **Bấy giờ có một quan hỏi Đức Chúa Jêsus rằng: Thưa thầy nhân lành, tôi phải làm gì cho được hưởng sự sống đời đời? Đức Chúa Jêsus phán rằng: Sao người gọi Ta là nhân lành? Chỉ có một Đấng nhân lành, là Đức Chúa Trời. Người đã biết các điều răn này: Người chớ phạm tội tà dâm; chớ giết người; chớ trộm cướp; chớ nói chứng dối; hãy hiếu kính cha mẹ. Người ấy thưa rằng: Tôi đã giữ các điều ấy từ thuở nhỏ. Đức Chúa Jêsus nghe vậy, bèn phán rằng: Còn thiếu cho người một điều; hãy bán hết gia tài mình, phân phát cho kẻ nghèo, thì người sẽ có của cải ở trên trời; bấy giờ hãy đến mà theo Ta. Nhưng người ấy nghe mấy Lời thì trở nên buồn rầu, vì giàu có lắm. Đức Chúa Jêsus thấy người buồn rầu, bèn phán rằng: Kẻ giàu vào nước Đức Chúa Trời là khó dường nào! Lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào nước Đức Chúa Trời! Những người nghe điều đó, nói rằng: Vậy thì ai được cứu? Ngài đáp rằng: Sự chi người ta không làm được, thì Đức Chúa Trời làm được. Phi-e-rơ bèn thưa rằng: này chúng tôi đã bỏ sự mình có mà theo thầy. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Quả thật, Ta nói cùng các người, người nào vì cố nước Đức Chúa Trời mà bỏ nhà cửa, cha mẹ, anh em, vợ con, thì trong đời này được lãnh nhiều hơn, và đời sau được sự sống đời đời.**

Chữ cứu - save^{G4982} chép trong câu 26 trên, đó là chữ σωζω - sozo, số 4982 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự cứu thân thể người ta khỏi bệnh tật, giữ gìn và bảo vệ sự sống của người đó khỏi những sự đe dọa liên quan đến sự chết, liên quan đến sự bị phá huỷ, nhưng khiến cho được lành mạnh, được chữa lành.*

Đức Chúa Jêsus đã phán rõ rằng: **Sự chi người ta không làm được, thì Đức Chúa Trời làm được.**

Nghĩa là chính Lời đã phá ra khỏi miệng của Đức Giê-Hô-Va sẽ thi hành sự cứu chuộc loài người và như vậy, mọi người tin Chúa phải hiểu rõ trình tự của sự cứu chuộc được thi hành theo một nguyên tắc, đó là người ta phải tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời và tuân theo Luật pháp đó trong sự hiểu biết và có trách nhiệm. Bấy giờ, chính Lời của Đức Chúa Trời được vâng giữ ở trong lòng của những người nào tin đến Đức Chúa Jêsus Christ và làm theo các mạng lệnh của Ngài, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến linh hồn của người đó được sự sống lại, như quá trình phát triển của một bào thai trong lòng mẹ vậy và nguyên tắc đó được gọi là nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời.

Mác 4:26-29: Ngài lại phán rằng: Nước Đức Chúa Trời cũng như một người vãi giống xuống đất; người ngủ hay dậy, đêm và ngày, giống cứ nảy chồi mọc lên, mà người không biết thế nào. Vì đất tự sanh ra hoa lợi: ban đầu là cây, kế đến bông, đoạn bông kết thành hạt. Khi hạt đã chín, người ta liền tra lưỡi hái vào, vì mùa gặt đã đến.

Việc đầu tiên và trước nhất của sự cứu chuộc mà người tin Chúa phải làm, đó là khi Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, thì linh hồn của người tin Chúa phải tiếp nhận lấy Lời Đức Chúa Trời, ấy là tiếp nhận giá cứu chuộc sự sống cho linh hồn mình, và người ấy phải gìn giữ lấy và sở hữu lấy Lời của Đức Chúa Trời, vì trong Lời Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của linh hồn loài người. Chính Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ thắp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn những người đã nhận lãnh sự sáng thật đó.

Giăng 1:1-13: Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Đức Chúa Jêsus - Danh Ngài được xưng là Lời của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng... Sự sáng này là sự sáng thật, khi đến thế gian soi sáng mọi người. Lời (của Đức Chúa Trời) ở thế gian, và thế gian đã làm nên bởi Ngài (Đức Chúa Jêsus Christ Con một của Đức Chúa Trời); nhưng thế gian chẳng từng nhìn biết Ngài. Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin Danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.

Chữ **chẳng hề nhận lấy** - received^{G3880} not chép trong câu 11 trên, đó là chữ παραλαμβάνω - paralambano, số 3880 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *không đến gần, không làm bạn với, không trở thành kẻ lân cận, không kết giao với, không nhận cho mình, không học theo, không tiếp nhận, không giữ lấy;*

Còn chữ **đã nhận** - received^{G2983} chép trong câu 12 trên, đó là chữ λαμβάνω - lambano, số 2983 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *tiếp nhận lấy, tóm chặt lấy, giữ chặt lấy, sở hữu lấy cho mình, giành lấy, chiếm giữ lấy, mang theo bên mình không buông ra;*

Chữ **quyền phép** - power^{G1849} chép trong câu 12 trên, đó là chữ ἐξουσία - exousia, ra từ chữ ἔξεστι - exesti, số 1832 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *đặc quyền, quyền hợp pháp, có khả năng, có sức lực, có uy quyền đúng luật;*

Trọng ý nghĩa của hai câu 11 và 12 trên, đó là: **Đức Chúa Jêsus Christ đã đến trong xứ thuộc về Ngài, nhưng dân Ngài không nhận biết Ngài (không đến gần, không làm bạn với, không trở thành kẻ lân cận, không kết giao với, không nhận vào mình, không học theo, không tiếp nhận, không giữ lấy Ngài - Lời Đức Chúa Trời). Nhưng hễ ai đã tiếp nhận Ngài - Lời Đức Chúa Trời (đã tiếp nhận lấy, tóm chặt lấy, giữ chặt lấy, sở hữu lấy cho mình, giành lấy, chiếm giữ lấy, mang theo bên mình không buông ra) thì Lời của Đức Chúa Trời (Đức Chúa Jêsus Christ) sẽ ban cho linh hồn người đó, là linh hồn được sanh bởi Đức Chúa Trời (được đặc quyền, quyền hợp pháp, có khả năng, có sức lực, có uy quyền đúng luật) được trở nên con cái Đức Chúa Trời.**

Sự cứu chuộc linh hồn loài người là công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm thành qua Lời mà Ngài đã phán mà người ta đã nhận lãnh các Lời đó và làm theo hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, tức là người ấy hằng ở trong sự yêu thương của Đức Chúa Trời (Giăng 15:10), thì Lời của Đức Chúa Trời sẽ khiến người đó được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

Giăng 6:35-40: Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là bánh của sự sống; ai đến cùng Ta chẳng hề đói, và

ai tin Ta chẳng hề khát. Nhưng Ta đã nói: Các người đã thấy Ta, mà chẳng tin. Phàm những kẻ Cha cho Ta sẽ đến cùng Ta, kẻ đến cùng Ta thì Ta không bỏ ra ngoài đâu. Vì Ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý Ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai Ta đến. Và, ý muốn của Đấng đã sai Ta đến là hề sự gì Ngài đã ban cho Ta, thì Ta chớ làm mất, nhưng Ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha Ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn Ta, Ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt.

Kể từ khi người ta cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, cho đến khi linh hồn người ấy được đón về thiên đàng, là một thời gian mà người ấy phải nhận biết trách nhiệm của linh hồn mình, đó là phải nhờ quyền phép của Lẽ thật, còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và quyền phép của Đức Thánh-Linh để phục hồi sự sống, tức là được tái sinh (sanh lại), hầu cho con mắt của linh hồn người đó được thấy Nước Đức Chúa Trời, tức là thấy được Lẽ thật và cũng một nguyên tắc đó, nếu linh hồn của người ấy tiếp tục được nuôi dưỡng bằng Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì linh hồn người ấy sẽ được vào, nghĩa là quyền sở hữu sự hiểu biết Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Như vậy, người tin Chúa phải ra khỏi những nơi ô-úế mà đến với chuồng tử tế thông qua sự cầu nguyện với Đức Thánh-Linh và có lòng tìm kiếm nơi có Đức Thánh-Linh cai trị, để tại đó, người đó sẽ được nghe Luật pháp của Thánh-Linh sự sống trọn vẹn của Đức Chúa Trời, nghĩa là cả Luật pháp được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh cùng được nghe Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được giảng song song với Luật pháp văn tự, để qua những bài giảng trọn vẹn có cả Luật pháp văn tự và Lẽ thật, còn được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, tức là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà linh hồn của người ấy được sự sáng thật của Đức Chúa Jêsus Christ chiếu vào, còn tâm trí xác thịt của người ấy được nhận biết sự công bình và sự thánh khiết của Đức Chúa Trời, được tỏ ra qua Luật pháp văn tự và như vậy, người thuộc về đất và người thuộc về trời của người tin Chúa đều được dạy dỗ. Cùng trong một bài giảng mà quyền phép của Nước Đức Chúa Trời sẽ phục hồi sự sống cho linh hồn những người nào được nghe và hiểu các Lời đó, đồng thời quyền phép của Luật pháp văn tự, tức là sự công bình của Luật pháp sẽ đánh hạ bản ngã xác thịt của người ấy, giúp cho sự sống lại của linh hồn người ấy được thêm vững mỗi ngày.

Sự cứu chuộc được thi hành theo từng phần, mà trong mỗi phần thuộc về sự cứu chuộc đều có **những sự cứu**, tức là **sự giải cứu, giải phóng, giải thoát, chữa lành, bảo vệ, duy trì và làm cho vững mạnh** từng phần thuộc về sự sống của linh hồn người tin Chúa và những sự này sẽ được thi hành liên tục không ngừng cho đến khi linh hồn người đó được đón về thiên đàng với Đức Chúa Jêsus Christ. Bấy giờ sự cứu chuộc mới thật sự hoàn thành. Không có một người nào đang sống trên đất này mà được thấy linh hồn mình, nhưng trong giây phút khi tiếng kèn của thiên sứ thổi, khi Đức Chúa Jêsus trở lại để đón Hội-Thánh của Ngài, thì những người được cứu chuộc sẽ được thấy linh hồn, tức thân thể thật không hề chết của mình, như Lời Chúa đã chép.

1 Cô-rinh-tô 15:51-54: **Này là sự mầu nhiệm tôi tỏ cho anh em: Chúng ta không ngủ hết, nhưng hết thảy đều sẽ biến hóa, trong giây phút, trong nháy mắt, lúc tiếng kèn chót; vì kèn sẽ thổi, kẻ chết đều sống lại được không hay hư nát, và chúng ta đều sẽ biến hóa. Và, thể hay hư nát này phải mặc lấy sự không hay hư nát, và thể hay chết này phải mặc lấy sự không hay chết. Khi nào thể hay hư nát này mặc lấy sự không hay hư nát, thể hay chết này mặc lấy sự không hay chết, thì được ứng nghiệm Lời Kinh Thánh rằng: Sự chết đã bị nuốt mất trong sự thắng.**

1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:13-18: **Hỡi anh em, chúng tôi chẳng muốn anh em không biết về phần người đã ngủ, hầu cho anh em chớ buồn rầu như người khác không có sự trông cậy. Vì nếu chúng ta tin Đức Chúa Jêsus đã chết và sống lại, thì cũng vậy, Đức Chúa Trời sẽ đem những kẻ ngủ trong Đức Chúa Jêsus cùng đến với Ngài. Và, này là điều chúng tôi nhờ Lời Chúa mà rao bảo cho anh em: chúng ta là kẻ sống, còn ở lại cho đến kỳ Chúa đến, thì không lên trước những người đã ngủ rồi. Vì sẽ có tiếng kêu lớn và tiếng của thiên sứ lớn cùng tiếng kèn của Đức Chúa Trời, thì chính mình Chúa ở trên trời giáng xuống; bấy giờ những kẻ chết trong Đấng Christ, sẽ sống lại trước hết. Kế đến chúng ta là kẻ sống, mà còn ở lại, sẽ cùng nhau đều được cất lên với những người ấy giữa đám mây, tại nơi không trung mà gặp Chúa, như vậy chúng ta sẽ ở cùng Chúa luôn luôn. Thế thì, anh em hãy dùng lời đó mà yên ủi nhau.**